

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Trí tuệ Nhân tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ Nhân tạo; trên cơ sở tham mưu đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1241/TTr-SKH-CN ngày 03/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Trí tuệ Nhân tạo, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành.

b) Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ Nhân tạo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

c) Phân công nhiệm vụ cho các ngành, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ thi hành Luật, đảm bảo 06 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát nội dung, tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn thực hiện và sản phẩm đầu ra; đảm bảo tính khả thi, tránh chồng chéo, hình thức.

c) Xác định lộ trình cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ về xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đảm bảo sớm được

ban hành, thực hiện thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của Luật Chuyển đổi số.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Báo và Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

2. Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật Trí tuệ nhân tạo

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Sản phẩm: Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

3. Rà soát, thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công

3.1. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2026-2030) và bảo đảm nguồn lực thực hiện.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Kế hoạch (hoặc lồng ghép) kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.2. Xây dựng hướng dẫn chuyên ngành, chính sách khuyến khích phát triển trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy và có trách nhiệm.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tài liệu hướng dẫn; các chính sách khuyến khích phát triển trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy và có trách nhiệm.

4. Xây dựng Cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo tỉnh Thanh Hóa, cập nhật và kết nối thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Trung tâm Dữ liệu quốc gia, bảo đảm chất lượng dữ liệu và an toàn thông tin

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo tỉnh Thanh Hóa.

5. Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung: Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, hướng dẫn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách của tỉnh, ngân sách của các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền cấp cơ sở và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có

khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này, đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CNXDKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh